

Bản án số: 195/2020/HS-PT  
Ngày 15-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Sang.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Bùi Ngọc Thạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, 15 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 212/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 362/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Võ Hùng Minh M (tên gọi khác: L) sinh năm 1984 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Số 130/B3 khu phố C, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký tạm trú: ấp L2, xã L1, huyện B1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng C1 và bà Võ Thị Ánh H; có vợ là bà Lê Thu T và 03 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị Ủy ban nhân dân xã L1, huyện B1, tỉnh Tây Ninh xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác theo Quyết định số: 05/QĐ-XPHC ngày 14/01/2020; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M:** ông Trần Quang T1 là Luật sư Văn phòng Luật sư Q, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M và ông Trần Văn N ở gần nhà nhau. Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/9/2019, M đến nhà ông N, rủ ông N qua nhà M uống bia nhưng ông N không đi. Đến 21 giờ cùng ngày, M tiếp tục qua nhà ông N nói ông N ra ngoài cổng, khi ông N đi đến trước cổng, M trách cứ ông N lý do không qua nhà uống bia và hỏi ông N “nhà ông B2 đâu”, ông N quay lưng và đi lại gần nhà ông B2 để chỉ cho M. Lúc này M cầm 01 chiếc ghế gỗ dài 1,2 m ở ven đường đánh vào vùng đầu ông N, ông N khụy xuống quay mặt sang bên trái dùng tay trái đỡ, M dùng ghế đánh ông N trúng vào vùng mặt (sát lông mày trái), vùng nách bên trái, khuỷu tay bên trái, ông N bỏ chạy M dùng ghế gỗ đánh ông N vào vùng đầu gối chân trái. Ông N tri hô và bỏ chạy về phía nhà ông Nguyễn Văn T2. Sau khi đánh ông N, M vứt bỏ chiếc ghế gỗ rồi bỏ đi, đến ngày 02/6/2020, M đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc ghế gỗ dài 1,2 m, cao 45 cm, mặt ghế gỗ, chân ghế bằng kim loại.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số: 0910/TgT/2019 ngày 07/10/2019, Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của ông Trần Văn N như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: tổn thương gãy xương bánh chè trái hiện gây hạn chế cử động gấp gối trái 90 độ (áp dụng Chương 8, Điều VII, mục 11.2). Tỷ lệ: 20%. Sẹo trên cung mày trái kích thước (07x0,2) cm, sẹo xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ (áp dụng Chương 9, Điều II, mục 1). Tỷ lệ: 06%. Sẹo đỉnh giữa kích thước (07x0,3) cm (áp dụng Chương 9, Điều I, mục 1). Tỷ lệ: 03%.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 27% (hai mươi bảy phần trăm).

- Kết luận khác: vật gây thương tích là vật tày.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 362/2020/HSST ngày 07-9-2020, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 08/9/2020, bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo bị cáo trong hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm xác định, do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo và cung cấp thêm chứng cứ về việc đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Trần Văn N và ông N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo và ông N không mâu thuẫn chỉ vì ông N từ chối không uống bia cùng bị cáo, bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho ông N hiện tính cơn đau. Sau khi phạm tội, bị cáo lại có hành vi hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, bị Ủy ban nhân dân xã L1 xử phạt 2.500.000 đồng chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Do vậy, hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa:

Đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo đang là lao động chính nuôi 03 đứa con nhỏ, vợ bị cáo đã bỏ đi từ lâu, mẹ bị cáo mất, cha bị cáo có gia đình khác và sinh sống ở nơi khác. Do vậy, việc áp dụng tù giam đối với bị cáo sẽ ảnh hưởng rất lớn đối với 03 người con, không ai nuôi dạy. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có tiền sự là không đúng quy định, bởi việc bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính là xảy ra sau khi bị cáo gây thương tích cho ông N. Do vậy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại N và bị hại cũng có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Cho bị cáo được hưởng án treo, để tiếp tục lao động nuôi 03 người con nhỏ.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo nuôi 03 con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tóa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 05/9/2019, bị cáo M mời bị hại Trần Văn N sang nhà M uống bia, ông N từ chối không sang nên M cho rằng ông N khinh thường mình, M đã có hành vi sử dụng 01 ghế gỗ đánh vào người bị hại N trúng vào vùng đầu, vùng chân gây thương tích 27% (tổn thương gãy xương bánh chè trái hiện gây hạn chế cử động gấp gối trái 90 độ). Bị cáo đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo M 03 năm tù, tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có một tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác là chưa đúng quy định pháp luật (ngày 14/01/2020, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã L1 xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, thời điểm xử phạt vi phạm hành chính là sau khi bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho ông N). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm giấy xác nhận đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại N như bản án sơ thẩm tuyên xử, bị hại Trần Văn N có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy, có căn cứ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo M.

Về yêu cầu hưởng được án treo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, sau khi gây thương tích cho ông N, bị cáo lại tiếp tục có

hành vi xâm phạm sức khỏe người khác và bị xử phạt vi phạm hành chính nên không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/HĐTP-TANDTC ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận.

Từ phân tích trên, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 362/2020/HSST ngày 07-9-2020, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Võ Hùng Minh M không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố D ;
- Chi cục Thi hành án Dân thành phố D;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố D ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (3);
- Tổ HCTP (2);
- Lưu: HSVA, Tòa HS, NTS, 15.

**Nguyễn Thị Sang**